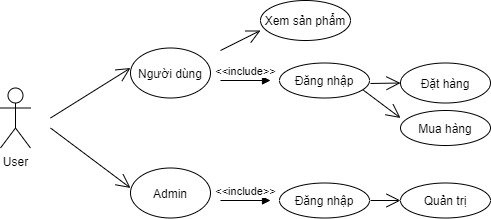
**- Biểu đồ ca sử dụng tổng thể của hệ thống**



##### Hình 1.6: use case ca sử dụng tổng thể

* **Đặc tả ca sử dụng đăng nhập hệ thống/ Quản lý chung**

**Diagram

Description automatically generated**

##### Hình 1.7: Ca sử dụng đăng nhập/ quản lý chung

Tác nhân: quản lý

Mô tả: Chức năng này cho phép Quản lý đăng nhập vào hệ thống để sử dụng chức năng Quản lý chung: Cho phép quản lý sản phẩm, quản lý đơn hàng, quản lý loại mặt hàng

**Dòng sự kiện chính:**

* Admin đăng nhập vào hệ thống.
* Admin và thành viên nhập tài khoản và mật khẩu.
* Hệ thống kiểm tra tên và mật khẩu đúng với thông tin đã đăng kí và cho phép người dùng đăng nhập vào hệ thống.
* Nếu người dùng chưa nhập “Tên đăng nhập” và “mật khẩu” mà nhấn vào nút “Đăng nhập” thì coi như đăng nhập không hợp lệ.
* Tiếp đó người dùng sẽ vào chức năng trong mục Menu hệ thống, chọn chức năng đăng nhập, tại đây có các chức năng quản lý chung, người đăng nhập sẽ thao tác với các chức năng quản lý, truy xuất tới cơ sở dữ liệu có tại server và trả về dữ liệu mà người dùng yêu cầu nếu có.

**Dòng sự kiện phụ:**

* Nếu người dùng nhập tài khoản và mật khẩu sai thì website sẽ báo lỗi và yêu cầu người dùng đăng nhập lại, nếu người dùng không muốn đăng nhập nữa thì thoát tác vụ đăng nhập.
* Các yêu cầu đặc biệt: Không có.
* Điều kiện bắt buộc: Không có.

**Biểu đồ use case tra cứu thông tin mặt hàng / tìm kiếm**

Diagram

Description automatically generated

*Hình 1.8: Biểu đồ use case tra cứu thông tin mặt hàng / tìm kiếm*

Tác nhân: quản lý/ Khách hàng

Mô tả: Chức năng này cho phép người mua hang cùng với quản lý nắm rõ thêm về thông tin sản phẩm

**Dòng sự kiện chính:**

*Với người mua hàng*

* Người mua hàng khi truy cập trang web muốn biết thêm thông tin 1 sản phẩm nào đó, tìm kiếm và nhấn nút xem thêm. Hệ thống sẽ dự theo id sản phẩm mà truy cập server và lấy dữ liệu trả về trang xem thêm.

*Với admin*

* Cũng giống như người mua hàng.
* Có thể đăng nhập trang quản lý chung để xem thông tin trực tiếp kèm theo chức năng: Thêm sửa xóa ở mục quản lý sản phẩm

**-Biểu đồ use case quản lý bán hàng**

Diagram

Description automatically generated

##### Hinh 1.9: Biểu đồ use case quản lý bán hàng

Tác nhân: quản lý

Mô tả: Chức năng này cho phép Quản lý / nhân viên: Năm rõ thông tin đơn hang tại mục quản lý hóa đơn nằm trong Quản lý chung

**Dòng sự kiện chính:**

* Bắt đầu Admin và thành viên đăng nhập vào quản lý chung.
* Chọn mục Đơn hàng.
* Đon hàng bao gồm: đơn hàng chưa thanh toán, đơn hàng đã giao và đơn hàng chưa thanh toán
* Đơn hàng chưa thanh toán là đơn hàng người dung mới order vào và chưa được xử lý vận chuyển.
* Đơn hàng đã giao là đơn hàng đã được xử lý giao cho bên giao hàng.
* Đơn hàng đã thanh toán là đơn hàng đã được giao tới nơi và đã thanh toán thành công

**Dòng sự kiện phụ:**

* Nếu người dùng nhập tài khoản và mật khẩu sai thì website sẽ báo lỗi và yêu cầu người dùng đăng nhập lại, nếu người dùng không muốn đăng nhập nữa thì thoát tác vụ đăng nhập.

**- Biểu đồ use case thanh toán hóa đơn**

Diagram

Description automatically generated

##### Hinh 1.10: Biểu đồ use case thanh toán hóa đơn

Tác nhân: quản lý

Mô tả: Chức năng này cho phép Quản lý / nhân viên: Năm rõ thông tin đơn hang tại mục quản lý hóa đơn nằm trong Quản lý chung

**Dòng sự kiện chính:**

* Bắt đầu Admin và thành viên đăng nhập vào quản lý chung.
* Chọn mục Đơn hàng.
* Đơn hàng bao gồm: đơn hàng chưa thanh toán, đơn hàng đã giao và đơn hàng chưa thanh toán.
* Khi hóa đơn đã được lập thì sẽ được đẩy vào danh sách đơn hàng chưa thanh toán.
* Quản lý / nhân viên đăng nhập và xử lý đơn hàng chưa thanh toán bằng nút giao hàng.
* Đơn hàng sẽ được đẩy xang mục đơn hàng đã giao.
* Khi bên vận chuyển vận chuyển hàng sẽ bàn giao giá trị đơn hàng và kèm theo trả lại hàng. Tác vụ đã thanh toán sẽ đẩy đơn hàng sang chế độ đã thanh toán